

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 963 /QĐ-UBND

Nam Định, ngày 14 tháng 4 năm 2025

### **QUYẾT ĐỊNH**

**V/v công bố danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;  
Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 14/2025/QĐ-UBND ngày 19 tháng 02 năm 2025 của UBND tỉnh Nam Định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo;*

*Căn cứ Quyết định số 683/QĐ-BGDĐT ngày 14/3/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 612/TTr-SGDĐT ngày 03/4/2025 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND cấp huyện.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 27 thủ tục hành chính lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo (có Phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục

2

hành chính đối với các thủ tục hành chính đã được công bố tại Quyết định này theo quy định.

Bãi bỏ các Quyết định: Số 711/QĐ-UBND ngày 31/3/2020, số 235/QĐ-UBND ngày 26/01/2022, số 1172/QĐ-UBND ngày 28/6/2022, số 283/QĐ-UBND ngày 30/01/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Nam Định và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**CHỦ TỊCH**

**Phạm Đình Nghị**

**Phụ lục**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP**  
**THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
*(Kèm theo Quyết định số: 963 /QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2025*  
*của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định)*

**A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Thành lập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	16 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, KSTTHC và XTĐT tỉnh	Không	- Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ; - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/04/2022 của Chính phủ.
2	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, KSTTHC và XTĐT tỉnh	Không	- Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ; - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ;
3	Cấp giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, KSTTHC và XTĐT tỉnh	Không	- Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/04/2022 của Chính phủ.
4	Chia, tách, sáp nhập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, KSTTHC và XTĐT tỉnh	Không	- Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ; - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/04/2022 của Chính phủ.

2

<p>5</p>	<p>Đổi tên trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương</p>	<p>03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ</p>	<p>Trung tâm Phục vụ hành chính công, KSTTHC và XTĐT tỉnh</p>	<p>Không</p>	<p>- Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ; - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/04/2022 của Chính phủ.</p>
<p>6</p>	<p>Giải thể trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương</p>	<p>15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ</p>	<p>Trung tâm Phục vụ hành chính công, KSTTHC và XTĐT tỉnh</p>	<p>Không</p>	<p>- Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/04/2022 của Chính phủ.</p>
<p>7</p>	<p>Thành lập phân hiệu của trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp tư thực trên địa bàn</p>	<p>07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ</p>	<p>Trung tâm Phục vụ hành chính công, KSTTHC và XTĐT tỉnh</p>	<p>Không</p>	<p>- Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ; - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/04/2022 của Chính phủ.</p>
<p>8</p>	<p>Chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và phân hiệu của trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương</p>	<p>15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ</p>	<p>Trung tâm Phục vụ hành chính công, KSTTHC và XTĐT tỉnh</p>	<p>Không</p>	<p>- Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ; - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/04/2022 của Chính phủ.</p>
<p>9</p>	<p>Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thực hoạt động không vì lợi nhuận</p>	<p>16 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ</p>	<p>Trung tâm Phục vụ hành chính công, KSTTHC và XTĐT tỉnh</p>	<p>Không</p>	<p>- Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ; - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/04/2022 của Chính phủ.</p>

3

10	Công nhận trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thực; trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chuyên sang hoạt động không vì lợi nhuận	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, KSTTHC và XTĐT tỉnh	Không	- Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/04/2022 của Chính phủ.
11	Thành lập hội đồng trường trung cấp công lập thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, KSTTHC và XTĐT tỉnh	Không	
12	Thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường trung cấp công lập	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, KSTTHC và XTĐT tỉnh	Không	
13	Miễn nhiệm, cách chức chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường trung cấp công lập	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, KSTTHC và XTĐT tỉnh	Không	Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21/10/2021 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội.
14	Công nhận hội đồng quản trị trường trung cấp tư thực	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, KSTTHC và XTĐT tỉnh	Không	
15	Thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng quản trị trường trung cấp tư thực, chấm dứt hoạt động hội đồng quản trị	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích đến Sở Giáo dục và Đào tạo	Không	Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21/10/2021 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội.
16	Công nhận hiệu trưởng trường trung cấp tư thực	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích đến Sở Giáo dục và Đào tạo	Không	

4

			đục và Đào tạo		
17	Thời công nhận hiệu trưởng trường trung cấp tư thực	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Thực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích đến Sở Giáo dục và Đào tạo	Không	
18	Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động không vì lợi nhuận	16 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, KSTTHC và XTĐT tỉnh	Không	- Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ; - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/04/2022 của Chính phủ;
19	Chia, tách, sáp nhập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, KSTTHC và XTĐT tỉnh	Không	
20	Đổi tên trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, KSTTHC và XTĐT tỉnh	Không	- Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/04/2022 của Chính phủ.
21	Cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, KSTTHC và XTĐT tỉnh	Không	- Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ; - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/04/2022 của Chính phủ.
22	Giải thể trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, KSTTHC	Không	- Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày

5

	nước ngoài		và XTĐT tỉnh		06/04/2022 của Chính phủ. - Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/04/2022 của Chính phủ.
23	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, KSTTHC và XTĐT tỉnh	Không	
24	Chăm dứt hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài của trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, KSTTHC và XTĐT tỉnh	Không	- Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/04/2022 của Chính phủ.

**B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP CÔNG LẬP TRỰC THUỘC TỈNH**

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định. Khi hồ sơ hợp lệ, học sinh, sinh viên được cấp học bổng chính sách và các khoản hỗ trợ khác 02 lần trong năm học: lần 01 cấp cho 06 tháng vào tháng 10 hoặc tháng 11 hàng năm; lần 02 cấp cho 06 tháng vào tháng 3 hoặc tháng 4 năm sau.	Cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc tỉnh	Không	- Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg ngày 20/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ; - Thông tư liên tịch số 12/2016/TTLT-BLĐTBXH-BGDĐT-BTC ngày 16/6/2016 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính; - Thông tư số 18/2018/TT-BLĐTBXH ngày 30/10/2018 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội; - Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/8/2023 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội.

**C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA UBND CẤP HUYỆN**

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định. Khi hồ sơ hợp lệ, học sinh, sinh viên được cấp học bổng chính sách và các khoản hỗ trợ khác 02 lần trong năm học; lần 01 cấp cho 06 tháng vào tháng 10 hoặc tháng 11 hàng năm; lần 02 cấp cho 06 tháng vào tháng 3 hoặc tháng 4 năm sau.	Cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc cấp huyện	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg ngày 20/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ;</li> <li>- Thông tư liên tịch số 12/2016/TTLT-BLĐTBXH-BGDĐT-BTC ngày 16/6/2016 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính;</li> <li>- Thông tư số 18/2018/TT-BLĐTBXH ngày 30/10/2018 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội;</li> <li>- Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/8/2023 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội.</li> </ul>
2	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thực hoặc cơ sở giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định. Khi hồ sơ hợp lệ, học sinh, sinh viên được cấp học bổng chính sách và các khoản hỗ trợ khác 02 lần trong năm học; lần 01 cấp cho 06 tháng vào tháng 10 hoặc tháng 11 hàng năm; lần 02 cấp cho 06 tháng vào tháng 3 hoặc tháng 4 năm sau.	Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện	Không	